

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022" trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022 (*viết tắt là Đề án*), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU.

**1. Mục tiêu tổng quát:** Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của Nhà nước.

#### 2. Mục tiêu cụ thể:

##### a) Giai đoạn 1 (từ tháng 6 năm 2019 đến hết năm 2020):

- Hoàn thiện Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên; tài liệu bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên và tài liệu tham khảo, hỗ trợ khắc phục vụ việc, nâng cao năng lực cho hòa giải viên ở cơ sở và tập huấn viên.

- Toàn bộ tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, các ấn phẩm về hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Ít nhất 95% Tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần, cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Từ 60% - 75% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các đơn vị cấp xã được chọn làm điểm chỉ đạo của Trung ương (*nếu có*) và địa phương, tỷ lệ này là 100%.

- Hết năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên được tập huấn, bồi dưỡng hoặc cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

**b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022):**

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bồi, bổ sung, kiện toàn hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở.

- Từ 70% - 85% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Hoàn thành việc thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm của Trung ương (*nếu có*) và địa phương; tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

**II. PHẠM VI THỰC HIỆN.**

- Đề án được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh tại 03 cấp: Cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- Căn cứ tình hình thực tế và đặc thù tại địa phương, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm tại một số đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.**

**1. Biên tập, phát hành Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở và đội ngũ tập huấn viên.**

a) Trên cơ sở Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; các tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số do Bộ Tư pháp chủ trì biên soạn, biên tập, phát hành Bộ tài liệu đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ban Dân tộc; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2020.

b) Trên cơ sở Tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên do Bộ Tư pháp chủ trì biên soạn, biên tập, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (*tài*

*liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác) đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.*

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2020.

## **2. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở.**

a) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh (*từ 03 - 05 người*), tập huấn viên cấp huyện (*từ 04 - 08 người/huyện, thành phố*) từ nguồn công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật và các cá nhân khác đáp ứng tiêu chuẩn làm hòa giải viên ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
  - Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh.
  - Thời gian thực hiện: Năm 2019.
- b) Cử đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh tham gia tập huấn về phương pháp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp tổ chức.
- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
  - Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2022.
- c) Tổ chức tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bằng các hình thức phù hợp.
- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
  - Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh.
  - Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2022.

## **3. Thực hiện chỉ đạo điểm:**

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện chỉ đạo điểm tại địa phương (*trong trường hợp địa phương được Bộ Tư pháp lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm của Trung ương*).

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;

Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có đơn vị cấp xã được lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm của Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2022.

b) Căn cứ tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn 03 đơn vị cấp xã của 03 đơn vị cấp huyện để thực hiện chỉ đạo điểm, ưu tiên lựa chọn các xã chưa đạt tiêu chí về hòa giải ở cơ sở khi đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

Các hoạt động chỉ đạo điểm gồm:

- Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ (*tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát tài liệu; tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm...*) cho hòa giải viên của đơn vị cấp xã thực hiện chỉ đạo điểm; hỗ trợ nguồn lực thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp giá trị tài sản lớn, tranh chấp đất đai và các trường hợp vi phạm pháp luật nhưng được miễn trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên;

- Các hoạt động khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương;

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2022.

#### **4. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở:**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, đánh giá để tiến hành bổ sung, thay thế hòa giải viên đối với những tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên hoạt động mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2022.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; Tòa án nhân dân tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2022.

## **5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở:**

a) Đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2020.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Báo Kon Tum; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2020 - 2022.

c) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2022.

## **6. Các nhiệm vụ, giải pháp khác:**

a) Tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức hội nghị, giao lưu, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Huy động nguồn lực từ xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật

chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở theo tinh thần nâng cao trách nhiệm xã hội của tổ chức, doanh nghiệp;

- Khuyến khích Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các trung tâm tư vấn pháp luật, tổ chức hành nghề luật sư hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2019 - 2022.

c) Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án; khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận; Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Kiểm tra: Hàng năm; tổng kết: Năm 2022.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

##### **1. Phân công trách nhiệm thực hiện Đề án:**

- Sở Tư pháp là đơn vị chủ trì thực hiện Đề án; có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch, văn bản cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

- Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan thông tin truyền thông thông tin, quán triệt sâu, rộng về Đề án.

- Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức phổ biến, giới thiệu các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

- Các sở, ban ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; bố trí kinh phí để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **2. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị:**

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận hàng năm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, văn bản, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

b) Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức biên tập Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên; tổ chức tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên để thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia, Đoàn luật sư cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

## **3. Kinh phí thực hiện:**

- Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (*nếu có*);

- Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để hướng dẫn, giải quyết./.

### **Noi nhận:**

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các cơ quan: Ban Dân tộc; Sở Văn hóa - TTDL; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT-NCXDPL<sup>01</sup>

### **CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hòa**